TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 330/2021/HSST
Ngày: 14/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Ông Trần Văn Chánh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký TAND Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện Viểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 308/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 296/2021/QĐXXST-HS ngày 31/5/2021, đối với:

- *Bị cáo*: **Đào Văn P**, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1997, tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh N; Nơi ở hiện nay: 65/99, khu phố 10, N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Đào Văn T, sinh năm 1955 và bà Võ Thị P, sinh năm 1965. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Kros H Y, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/01/2019.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 25/02/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh số 374 ngày 05/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 1997; Địa chỉ thường trú: xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ tạm trú: 1077/63, khu phố 2, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/02/2021, Đào Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Prase, biển số 38P1-456.45 đi đến dãy phòng trọ địa chỉ số 1077/63, khu phố 2, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai với mục đích trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. P dựng xe mô tô ngoài đường đầu dãy trọ rồi đi bộ đến phòng số 12 của chị Nguyễn Thị Như Q (sinh năm 1997, ngụ tại xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai) thuê ở, đang khép hờ cửa. P đẩy cửa và đi vào phòng số 12, lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus của chị Q đang để trên tủ quần áo. Lúc này chị Q đang nằm trong phòng trọ nghe tiếng động nên ngồi dậy phát hiện P đang lấy trộm điện thoại di động liền tri hô. P cầm điện thoại vừa lấy của chị Q trên tay chạy ra đường khoảng 100m thì bị chị Q và người dân đuổi theo bắt quả tang cùng tang vật.

*** Tang vật thu giữ, gồm:**

- 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng, số Imei 358611073963839, số seri F22WH5ARHFM4 là tài sản của chị Nguyễn Thị Như Q, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chị Q.

- 01 xe mô tô hiệu Prase màu xanh, biển số 38P1-456.45, số máy: VTTJL1P52FMH-H003990, số khung: RRKWCHJUM5X003990. Đào Văn P khai mua của một người không rõ lai lịch với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Qua xác minh tại Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai, không xác định được biển số xe mô tô có số khung, số máy trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên Hòa đã kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, số Imei 358611073963839 trị giá 3.595.600đ (Ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm đồng).

Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Như Q đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, số Imei 358611073963839 và không yêu cầu P bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 330 /VKSBH ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố bị cáo Đào Văn P về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Văn P về tội: "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 08 (tám) tháng tù giam đến 10 (mười) tháng tù giam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói

sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại chị Nguyễn Thị Như Q vắng mặt. Việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Tòa án xét xử vắng mặt chị Q theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Về hành vi bị truy tố, tội danh, các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra (bút lục 53-59, 61-62); lời khai của bị hại, người làm chứng (bút lục 64-68, 69-72), vật chứng được thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ ngày 25/02/2021, tại phòng trọ số 12, dãy trọ địa chỉ số 1077/63, khu phố 2, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, Đào Văn P đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, trị giá 3.595.600đ (Ba triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn sáu trăm đồng) của chị Nguyễn Thị Như Q.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Đào Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo là nngười có đầy đủ sức khỏe và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính

chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[3]. Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng, số Imei 358611073963839, số seri F22WH5ARHFM4 là tài sản của chị Nguyễn Thị Như Q, Cơ quan điều tra đã giao trả cho chị Q là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Prase màu xanh, gắn biển số 38P1-456.45, số máy: VTTJL1P52FMH-H003990, số khung: RRKWCHJUM5X003990, P sử dụng đi trộm cắp tài sản, hiện chưa xác định được nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[4]Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Như Q đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6]. Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đào Văn P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Đào Văn P 08 (Tám) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/02/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đào Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP Biên Hòa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIEN TOA

Lê Thị Tám